

Số: 633 /TB-DHSPTDTHN

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Góp ý Dự thảo Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên
Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

Kính gửi: Các đơn vị

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-DHSPTDTHN ngày 31/08/2023 về việc ban hành quy chế xây dựng, ban hành văn bản quản lý nội bộ của Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường về rà soát văn bản quản lý nội bộ tại trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội;

Nhà trường Thông báo về việc lấy ý kiến góp ý cho Dự thảo Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội.

Đề nghị các đơn vị triển khai họp góp ý, nộp bản cứng và gửi bản word vào email về Ban soạn thảo cho Bà Tạ Thị Phương theo địa chỉ taphuongtdtt@gmail.com tổng hợp, hoàn thiện quy trình và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định để thực hiện.

Thời gian góp ý: từ ngày 11/9/2025 đến hết ngày 30/9/2025.

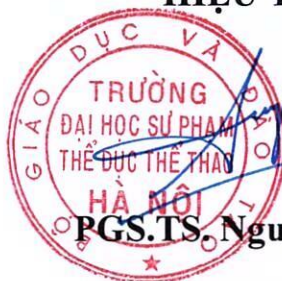
Tài liệu góp ý được đăng tải trên Website của Nhà trường.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để th/h);
- Đăng Website;
- Lưu HCTH, QLĐT-KH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

QUY ĐỊNH
VỀ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội)*

DỰ THẢO

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên (SV) Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội, bao gồm: xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động NCKH của SV; quản lý hoạt động NCKH của SV; trách nhiệm và quyền của SV tham gia NCKH và người hướng dẫn;

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội. Đối tượng áp dụng là tất cả các sinh viên thuộc hệ đào tạo đại học chính quy tập trung dài hạn.

Điều 2. Mục đích hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) là nhiệm vụ và quyền lợi của sinh viên nhằm mục đích:

1. Mục tiêu hoạt động NCKH của SV là phục vụ trực tiếp cho quá trình học tập của SV, nâng cao chất lượng học tập của SV nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của nhà Trường;
2. Phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học độc lập của sinh viên, phương pháp làm việc nhóm và hình thành năng lực tự học cho sinh viên;
3. Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo; thông qua NCKH để nhà trường phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ NCKH.

Điều 3. Yêu cầu về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Phù hợp với pháp luật và các quy định về hoạt động KH&CN
2. Phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên;
3. Phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo của Trường;
4. Phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động khoa học của Trường và không ảnh hưởng đến việc học tập chính khóa của sinh viên;
5. Kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, có tính mới và sáng tạo.

Điều 4. Các hình thức NCKH của sinh viên

Sinh viên tham gia NCKH có thể thực hiện dưới các hình thức sau:

1. Viết bài đăng trên các ấn phẩm NCKH trong và ngoài Trường (Hội nghị Khoa học sinh viên, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, tạp chí...);
2. Thực hiện nghiên cứu các đề tài khoa học các cấp Trường, Khoa, Bộ môn... và các hoạt động khoa học công nghệ (KH&CN) khác trong và ngoài nước;
3. Tham gia các giải thưởng, cuộc thi dành cho sinh viên...

Điều 5. Nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên

Kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên được lấy từ các nguồn sau:

1. Ngân sách nhà nước trích từ kinh phí hoạt động KH&CN;
2. Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Trích từ nguồn thu hợp pháp của Trường.
4. Huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Chương II

QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Điều 6. Quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

1. Hàng năm, trên cơ sở định hướng phát triển, nhiệm vụ KHCN và nhu cầu thực tế về các lĩnh vực đào tạo, Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên.

2. Kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên là một phần kế hoạch khoa học và công nghệ của trường, bao gồm các nội dung sau:

a) Xác định tên đề tài, triển khai thực hiện và tổ chức đánh giá kết quả đề tài NCKH của sinh viên theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tổ chức Hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên và các hình thức hoạt động khoa học công nghệ khác.

c) Tham gia giải thưởng NCKH dành cho sinh viên.

d) Tham gia các Hội nghị, Hội thảo

e) Tổ chức triển khai ứng dụng kết quả NCKH của sinh viên vào thực tiễn.

f) Tổ chức hoạt động thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên...

Điều 7. Thực hiện đề tài NCKH của sinh viên

1. Xác định danh mục đề tài NCKH của sinh viên:

a) Đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học

Trên cơ sở quy định của nhà trường, giảng viên hướng dẫn và sinh viên đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học (*mẫu 1- phụ lục*).

b) Hội đồng khoa học nhà trường có trách nhiệm xét duyệt danh mục đề tài NCKH của sinh viên (*mẫu 2, mẫu 3-phụ lục*).

c) Phòng Quản lý đào tạo – Khoa học và Hợp tác quốc tế tổng hợp và báo cáo Ban Giám hiệu (BGH) danh mục đề tài NCKH của sinh viên toàn đơn vị, tham mưu Hiệu trưởng ra quyết định phê duyệt danh mục đề tài NCKH của sinh viên.

2. Giao đề tài NCKH:

a) Sau khi có quyết định phê duyệt danh mục đề tài NCKH của Sinh viên, các khoa/bộ môn và giảng viên hướng dẫn sinh viên xây dựng đề cương đề tài nghiên cứu (*Mẫu 5 – Phụ lục*).

b) Phòng Quản lý đào tạo – Khoa học và Hợp tác quốc tế trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các hội đồng tuyển chọn và tổ chức xét duyệt đề cương nghiên cứu.

c) Trên cơ sở đề cương đề tài NCKH của sinh viên đã được xét duyệt, Hiệu trưởng ra quyết định giao đề tài cho sinh viên thực hiện, lưu ý thời điểm nghiệm thu và giao nộp sản phẩm của đề tài phải trước khi sinh viên tốt nghiệp. Số thành viên tham gia thực hiện một đề tài do Ban Chủ nhiệm khoa chủ động quyết định gồm 01 sinh viên chịu trách nhiệm chính và các sinh viên khác cùng tham gia, không quá 05 sinh viên. Mỗi giảng viên hướng dẫn không quá 02 đề tài trong cùng thời gian, trong mỗi đề tài có một sinh viên làm chủ nhiệm đề tài.

3. Triển khai thực hiện đề tài NCKH của sinh viên:

a) Sinh viên triển khai đề tài theo đề cương đã được phê duyệt.

b) Khoa/Bộ môn tạo điều kiện hỗ trợ sinh viên và giảng viên hướng dẫn hoàn thành đề tài đúng thời gian quy định.

c) Thời gian thực hiện đề tài không quá 12 tháng tính từ ngày được phê duyệt.

d) Kết quả thực hiện đề tài NCKH của sinh viên được trình bày trong báo cáo tổng kết (theo phần I-phụ lục).

Điều 8. Tổ chức hội nghị khoa học và công nghệ cho sinh viên

1. Hội đồng khoa học và đào tạo của khoa/bộ môn nhận xét, đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Nội dung đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên do thủ trưởng khoa/bộ môn quyết định trên cơ sở văn bản hướng dẫn của trường đại học về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

2. Căn cứ kết quả đánh giá của hội đồng, khoa/bộ môn xét chọn các đề tài gửi tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường.

3. Trường đại học thành lập hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên để nhận xét, đánh giá các đề tài tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường.

Nội dung đánh giá đề tài

a) Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài.

b) Mục tiêu đề tài.

c) Phương pháp nghiên cứu.

d) Nội dung khoa học.

đ) Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng.

e) Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài.

g) Điểm thưởng (có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước).

3. Xếp loại đánh giá đề tài

a) Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: xuất sắc, tốt, khá, đạt và không đạt.

b) Các thành viên hội đồng đánh giá độc lập bằng cách cho điểm theo từng nội dung của phiếu đánh giá (mẫu 3 - Phụ lục). Căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng (theo thang 100 điểm) của các thành viên hội đồng có mặt, đề tài được xếp loại ở mức xuất sắc: từ 90 điểm trở lên; mức tốt: từ 80 điểm đến dưới 90 điểm; mức khá: từ 70 điểm đến dưới 80 điểm; mức đạt: từ 50 điểm đến dưới 70 điểm và không đạt: dưới 50 điểm.

c) Kết quả xếp loại được ghi trong biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên (mẫu 4 - Phụ lục).

Điều 9. Quy trình tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên (Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học)

1. Trường đại học tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên với các nội dung sau:

a) Tổng kết, đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

b) Báo cáo kết quả các đề tài nghiên cứu do sinh viên thực hiện ở các tiểu ban.

c) Xét thưởng, công bố kết quả và trao thưởng các đề tài đạt giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường.

2. Thời gian tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên: trước ngày 15 tháng 6 hàng năm.

3. Trường đại học tổ chức các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của sinh viên như: hội thảo khoa học, sinh hoạt học thuật, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ, câu lạc bộ khoa học sinh viên.

4. Trình tự tổ chức Hội nghị

Hội nghị sinh viên nghiên cứu khoa học được tổ chức thành 02 vòng: vòng Sơ khảo và vòng Chung khảo.

a) Vòng Sơ khảo:

Sinh viên nộp báo cáo tổng kết (*theo mẫu 12 đến mẫu 15*) bao gồm cả bản in và file mềm cho Hội đồng trước 20 ngày tổ chức Hội nghị.

Phòng Quản lý đào tạo – Khoa học và Hợp tác quốc tế căn cứ vào các báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học sinh viên trình Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng đánh giá. Các đề tài có ý kiến đồng ý của Hội đồng đánh giá sẽ được báo cáo kết quả nghiên cứu tại Hội nghị.

Kết quả đánh giá của vòng sơ khảo là điểm trung bình cộng các đầu điểm chấm của các thành viên Hội đồng (*theo mẫu 10 - phụ lục*).

Căn cứ kết quả đánh giá tại vòng Sơ khảo, Phòng Quản lý đào tạo – Khoa học và Hợp tác quốc tế trình Hội đồng khoa học tuyển chọn đề tài báo cáo tại Vòng chung khảo.

b) Vòng Chung khảo:

Báo cáo một số đề tài tiêu biểu; xét thưởng, công bố kết quả và trao thưởng các đề tài đạt giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học.

5. Hình thức tổ chức:

a) Hội đồng đánh giá cấp Trường (bao gồm đại diện lãnh đạo các Khoa, Trung tâm, chuyên gia và đại diện Phòng Quản lý đào tạo – Khoa học và Hợp tác quốc tế) thực hiện đánh giá các đề tài NCKH của sinh viên và đề xuất cơ cấu giải thưởng.

b) Phòng Quản lý đào tạo – Khoa học và Hợp tác quốc tế có trách nhiệm tổng hợp và trình BGH quyết định giải thưởng cấp Trường, lựa chọn các báo cáo điển hình trình bày tại Hội nghị cấp Trường và các báo cáo đạt chất lượng tốt tham dự giải thưởng cấp cao hơn.

Điều 10. Giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Nhà trường tạo điều kiện cho sinh viên triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn từ kết quả của các đề tài NCKH của sinh viên được đánh giá xếp loại xuất sắc.

2. Chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ các cấp tạo điều kiện cho sinh viên tham gia thực hiện đề tài và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn.

Điều 11. Hoạt động thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên

Nhà trường tổ chức hoạt động thu thập, xử lý, lưu giữ, phổ biến thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên, bao gồm:

1. Căn cứ vào kết quả Hội nghị NCKH của sinh viên, Nhà trường xuất bản Kỷ yếu NCKH của sinh viên bao gồm các đề tài được tham dự vòng Chung khảo tại Hội nghị.

2. Quản lý, lưu giữ các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên trong hệ thống thông tin - thư viện của trường.

3. Công bố kết quả NCKH của sinh viên theo quy định hiện hành; đăng tải kết quả NCKH của sinh viên trên trang thông tin điện tử của Nhà trường và quản lý, lưu giữ tại Phòng QLĐT-KH&HTQT và Thư viện của Nhà trường.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đảm bảo các nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên theo kế hoạch hoạt động của Trường, cụ thể là:

1. Ban hành văn bản quy định về tổ chức và hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, bao gồm các nội dung:

a) Quy trình đề xuất, xét duyệt, tổ chức thực hiện, đánh giá, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên;

b) Quy định khen thưởng sinh viên, tập thể sinh viên và người có hướng dẫn có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học; tôn vinh các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên;

c) Quy định các hình thức xử lý đối với sinh viên và người hướng dẫn có hành vi vi phạm các quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên theo quy định hiện hành;

d) Quy định số giờ nghiên cứu khoa học cho người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.

2. Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch về hoạt động nghiên cứu khoa học hằng năm, dài hạn của sinh viên đảm bảo phù hợp với mục tiêu, định hướng của Trường và các quy định hiện hành.

3. Ban hành quy định về kinh phí cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành.

Điều 13. Chức năng, nhiệm vụ của Phòng QLĐT-KH&HTQT, Khoa/Bộ môn về quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

1. Phòng QLĐT-KH&HTQT: là đơn vị chức năng tham mưu cho Hiệu trưởng chỉ đạo, quản lý hoạt động khoa học của sinh viên, chịu trách nhiệm chính về việc tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và báo cáo các hoạt động khoa học của sinh viên:

a) Xây dựng kế hoạch hằng năm và dài hạn về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên theo kế hoạch hoạt động khoa học của Trường.

b) Ra thông báo hoạt động NCKH của sinh viên; tiếp nhận các đề xuất NCKH từ các Khoa thuộc Trường.

c) Tổ chức đánh giá và xét chọn đề tài NCKH của sinh viên cấp Trường để tham gia giải thưởng các cấp.

d) Hỗ trợ các Khoa triển khai các hoạt động khoa học của sinh viên.

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị khác trong Trường để tổ chức triển khai hoạt động khoa học của sinh viên.

f) Định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả và báo cáo hoạt động khoa học của sinh viên cho Hiệu trưởng và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

g) Đề nghị khen thưởng cho sinh viên và người hướng dẫn có thành tích cao trong nghiên cứu khoa học.

2. Khoa/Bộ môn

a) Lãnh đạo Khoa tổ chức hoạt động NCKH của sinh viên và tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia NCKH; theo dõi, đôn đốc thường xuyên việc thực hiện đề tài; tiếp nhận các bản báo cáo kết quả nghiên cứu;

b) Lãnh đạo Khoa phân công và giới thiệu người hướng dẫn sinh viên NCKH;

c) Khoa/Bộ môn gợi ý danh mục đề tài nghiên cứu trong phạm vi các môn học do Khoa/Bộ môn đảm nhận (trên cơ sở xem xét nhu cầu thực tiễn xã hội và định hướng hoạt động khoa học công nghệ của Trường), danh mục tài liệu tham khảo, giúp sinh viên lựa chọn đề tài nghiên cứu.

Điều 14. Trách nhiệm và quyền của sinh viên tham gia NCKH

1. Trách nhiệm của sinh viên

a) Thực hiện đề tài NCKH và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn theo kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ của Trường.

b) Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học và các hoạt động khoa học và công nghệ khác trong Trường.

c) Trung thực trong NCKH, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Quyền của sinh viên

a) Các báo cáo tổng kết đề tài đạt ≥ 70 điểm sẽ được hỗ trợ kinh phí thực hiện NCKH (nếu có);

b) Được cấp giấy khen và giấy chứng nhận sinh viên NCKH;

c) Được tham gia thực hiện một đề tài NCKH của sinh viên trong một năm học.

d) Được sử dụng các thiết bị sẵn có của Trường để tiến hành NCKH.

e) Đề tài của sinh viên đạt giải sẽ được công bố kết quả nghiên cứu trong Kỷ yếu NCKH của sinh viên, trên trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin khác.

f) Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu và công bố khoa học do sinh viên thực hiện theo quy định hiện hành.

g) Được cộng thêm điểm thưởng NCKH vào các môn học trong học kỳ đang học để xếp loại học lực hoặc xác định hạng tốt nghiệp. (Quy định cộng điểm thưởng NCKH tại Điều 16).

Điều 15. Trách nhiệm và quyền của người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học

1. Trách nhiệm của người hướng dẫn:

a) Giảng viên, cán bộ nghiên cứu có trách nhiệm tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và chịu trách nhiệm về nội dung của đề tài được phân công hướng dẫn.

b) Người hướng dẫn có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sử dụng và bảo quản tài liệu, trang thiết bị thí nghiệm của Nhà trường. Khi người hướng dẫn vắng mặt, phải báo cáo với Trưởng khoa hoặc Trưởng bộ môn để giám sát việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị thí nghiệm.

2. Quyền lợi của giảng viên, cán bộ nghiên cứu hướng dẫn:

a) Người được giao hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học chịu trách nhiệm về nội dung của đề tài được phân công hướng dẫn.

b) Mỗi người được hướng dẫn tối đa 02 đề tài NCKH của sinh viên trong cùng thời gian.

c) Được tính giờ nghiên cứu khoa học sau khi hoàn thành việc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học (theo quy định của Trường).

d) Được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu có thành tích hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải các cấp hoặc được triển khai ứng dụng vào thực tiễn.

Điều 16. Điểm thưởng nghiên cứu khoa học

1. Sinh viên có đề tài đạt giải thưởng NCKH cấp Trường, cấp Thành phố, cấp ngành, cấp Bộ và tương đương cấp Bộ sẽ được cộng điểm thưởng NCKH vào điểm của môn học có liên quan và thưởng điểm tốt nghiệp như sau:

a) Điểm thưởng tốt nghiệp dành cho sinh năm cuối có đề tài tham dự Hội nghị cấp Trường/toàn quốc, sinh viên được chọn nhận hoặc không nhận điểm thưởng tốt nghiệp.

b) Môn học được cộng điểm thưởng NCKH là những môn học đang học trong học kỳ (không kể chuyên đề thực tập tốt nghiệp hoặc khóa luận tốt nghiệp).

c) Môn học được cộng điểm thưởng NCKH do cá nhân sinh viên đề nghị và Phòng QLĐT-KH&HTQT quyết định.

d) Chỉ cộng điểm thưởng NCKH đối với môn thi đạt ở kỳ thi kết thúc học phần.

e) Sinh viên tham gia bao nhiêu đề tài đạt giải thì sẽ được cộng điểm thưởng NCKH tương ứng bấy nhiêu đề tài; mỗi sinh viên được chia điểm thưởng của mỗi đề tài để cộng điểm cho nhiều môn học; mỗi môn học có thể được cộng điểm thưởng từ nhiều đề tài NCKH.

f) Đối với đề tài đạt đồng thời nhiều giải thưởng NCKH, sinh viên được cộng điểm thưởng NCKH một giải.

g) Tổng số điểm thưởng NCKH cho một sinh viên: cấp trường tối đa 8 điểm; NCKH cấp thành phố, cấp ngành tối đa là 12 điểm; cấp Bộ tối đa 15 điểm.

h) Trường hợp đề tài đạt đồng thời nhiều giải thưởng: cá nhân/tập thể sinh viên được cộng điểm theo giải thưởng có điểm thưởng cao nhất.

2. Trách nhiệm cộng điểm thưởng NCKH

Trung tâm Khoa học Công nghệ - Truyền thông và Thư viện phối hợp với Phòng Quản lý Đào tạo và Công tác sinh viên cộng điểm thưởng NCKH cho sinh viên.

3. Thời hạn và Biểu mẫu đề nghị cộng điểm thưởng NCKH

Thời hạn và Biểu mẫu đề nghị cộng điểm thưởng NCKH được công bố trong Thể lệ Giải thưởng NCKH của Trường hàng năm.

4. Số điểm thưởng NCKH

Các ký hiệu:

P: tổng số điểm thưởng từ một đề tài đạt Giải thưởng NCKH

N: số sinh viên trong nhóm nghiên cứu một đề tài (tối đa là 05)

p: số điểm thưởng từ mỗi đề tài đoạt Giải thưởng NCKH/sinh viên

= P chia đều cho số sinh viên trong nhóm nghiên cứu đề tài đó ($p = P \div n$)

Cách làm tròn điểm:

p có điểm lẻ < 0.5 được làm tròn điểm lẻ thành 0;

p có điểm lẻ = 0.5 được giữ nguyên;

p có điểm lẻ > 0.5 được làm tròn điểm lẻ thành 1;

p có giới hạn tối đa là $p_{\max}$, $p < p_{\max}$

Bảng điểm thưởng NCKH vào điểm của môn học trong học kỳ đang học tương ứng với các giải thưởng sinh viên NCKH

STT	Giải thưởng	P	$p_{\max}$
Giải thưởng SV NCKH cấp trường			
1	Giải nhất	10 điểm	4 điểm
2	Giải nhì	7 điểm	3 điểm
3	Giải ba	5 điểm	2 điểm
4	Giải khuyến khích	3 điểm	1 điểm
Giải thưởng SV NCKH cấp thành phố (Eureka), cấp ngành (toàn quốc)			
1	Giải nhất	30 điểm	12 điểm
2	Giải nhì	27 điểm	10 điểm
3	Giải ba	24 điểm	8 điểm
4	Giải khuyến khích	21 điểm	6 điểm
Giải thưởng SV NCKH cấp Bộ			
1	Giải nhất	36 điểm	15 điểm
2	Giải nhì	33 điểm	12 điểm
3	Giải ba	30 điểm	10 điểm
4	Giải khuyến khích	27 điểm	8 điểm

Điểm thưởng tốt nghiệp cho Sinh viên có đề tài tham dự

Hội nghị sinh viên NCKH cấp Trường hàng năm

Giải thưởng	Thưởng điểm cho Báo cáo viên (điểm)	Thưởng điểm cho Thành viên tham gia (điểm)
Giải nhất	9.50	9.30
Giải nhì	9.40	9.20
Giải ba	9.30	9.10
Giải khuyến khích	9.00	8.90
Tham gia Hội nghị, không báo cáo	8.80	8.60

**Điểm thưởng tốt nghiệp cho Sinh viên có đề tài tham dự
Hội nghị sinh viên NCKH cấp Toàn quốc**

Giải thưởng	Thưởng điểm cho Báo cáo viên (điểm)	Thưởng điểm cho Thành viên tham gia (điểm)
Giải nhất	10	9.90
Giải nhì	10	9.80
Giải Ba	9.70	9.50
Giải Khuyến Khích	9.40	9.20
Tham gia Hội nghị	9.10	9.00

Điều 17. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Sinh viên, người hướng dẫn sinh viên NCKH và các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH của sinh viên được khen thưởng các cấp theo quy định hiện hành.

2. Cá nhân, tập thể vi phạm các quy định về hoạt động NCKH của sinh viên thì tùy tính chất và mức độ sai phạm sẽ bị xử lý các hình thức kỷ luật khác nhau theo quy định hiện hành.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quy định về hoạt động NCKH của sinh viên trước đây .

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các đơn vị gửi ý kiến về P. QLĐT-KH&HTQT để tổng hợp, trình Hiệu trưởng xem xét quyết định.

3. Các đơn vị, toàn thể cán bộ viên chức và sinh viên chịu thi hành quyết định này. Trường hợp đặc biệt ngoài Quy định này do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.